

Bản án số: 220/2024/DS-ST
Ngày 31 – 7 – 2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Càn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Hồng Dưỡng.

Ông Trần Công Đoàn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 443/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 262/2024/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty cổ phần Sawad T. Địa chỉ: Số 128, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Trần Thanh Tr – chức vụ: Nhân viên Công ty. Địa chỉ: Số 220, Phường x, thành phố C, tỉnh Cà Mau – văn bản ủy quyền ngày 01/6/2024 (vắng mặt)

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1999. Địa chỉ cư trú: Ấp Hoà Hải, xã Tân Thuận, huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay, thể hiện:

Vào ngày 12/01/2021 chị Nguyễn Thanh T1 thế chấp tài sản cho Công ty cổ phần Sawad T là chiếc xe máy biển số 69F1-217.80 do chị T1 đứng tên để vay số tiền 10.200.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 1,1%/tháng, phí quản lý hồ sơ 4%/tháng, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn, thời hạn 12 tháng; sau đó chị T1 làm giấy mượn chiếc xe lại để sử dụng. Quá trình thực hiện, chị T1 không thực hiện trả nợ theo đúng thỏa thuận. Do vậy, Công ty yêu cầu chị T1 trả lại chiếc xe biển số 69F1-217.80. Trường hợp chị T1 không trả lại xe thì yêu cầu chị T1 phải thanh toán tổng số tiền tạm tính đến ngày 09/4/2024 là

34.703.000 đồng (vốn gốc là 10.200.000 đồng, lãi trong hạn 1.346.400 đồng, tiền lãi quá hạn 18.260.000 đồng, phí quản lý hồ sơ 4.896.000 đồng) và tiếp tục phải chịu lãi suất, phí phát sinh theo hợp đồng kể từ ngày 09/4/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ; trường hợp chị T1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, công ty yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ.

Tại phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 08/7/2024 anh Trần Thanh Tr thay đổi không yêu cầu chị Nguyễn Thanh T1 trả lại chiếc xe biển số 69F1-217.80, không yêu cầu trả phí quản lý hồ sơ và điều chỉnh lại phần lãi suất quá hạn; yêu cầu chị T1 phải thanh toán cho công ty số tiền tạm tính đến ngày 08/7/2024 là 16.735.650 đồng (trong đó vốn gốc là 10.200.000 đồng, lãi trong hạn 1,1%: 1.346.400 đồng, tiền lãi quá hạn 150% lãi trong hạn: 5.189.000 đồng) và đồng ý trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 69F1-217.80 do chị T1 đứng tên.

* *Đối với chị Nguyễn Thanh T1*: Mặc dù đã được tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng về yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay nhưng chị T1 không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Trần Thanh Trí có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị Nguyễn Thanh T1 đã được triệu tập họp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự này là phù hợp.

[2] Quá trình giải quyết vụ án, anh Trần Thanh Tr thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Sawad T về việc không yêu cầu chị Nguyễn Thanh T1 trả lại chiếc xe biển số 69F1-217.80, không yêu cầu trả phí quản lý hồ sơ và điều chỉnh lại phần lãi suất quá hạn. Xét thấy, việc thay đổi của anh Trần Thanh Trí là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên được chấp nhận theo khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Theo đơn khởi kiện cho Công ty cổ phần Sawad T phù hợp với hồ sơ vay vốn do công ty cung cấp thể hiện: Vào ngày 12/01/2021 chị Nguyễn Thanh T1 thế chấp tài sản cho Công ty cổ phần Sawad T là chiếc xe máy biển số 69F1-217.80 do chị T1 đứng tên để vay số tiền 10.200.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 1,1%/tháng, phí quản lý hồ sơ 4%/tháng, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn, thời hạn 12 tháng. Quá trình thực hiện, chị T1 không thực hiện trả nợ theo đúng thỏa thuận và tính đến ngày 08/7/2024 chị T1 còn nợ công ty tổng số tiền là 16.735.650 đồng (trong đó vốn gốc là 10.200.000 đồng, lãi trong hạn 1,1%: 1.346.400 đồng, tiền lãi quá hạn 150% lãi trong hạn: 5.189.000 đồng). Do vậy, anh Trí yêu cầu chị T1 trả lại cho Công ty tổng số tiền nêu và đồng ý trả lại cho chị T1 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 69F1-217.80. Chị Nguyễn Thanh T1 đã được tổng đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến

phản đối về nội dung Công ty khởi kiện nên đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Do đó, có căn cứ xác định chị T1 còn thiếu Công ty cổ phần Sawad T số tiền vốn, lãi đến ngày 08/7/2024 là 16.735.650 đồng nên Công ty yêu cầu chị T1 trả lại số tiền nêu trên và đồng ý trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe cho chị T1 là phù hợp và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Nguyễn Thanh T1 phải chịu 16.735.650 đồng x 5% = 836.782 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 244 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Sawad T.

Buộc chị Nguyễn Thanh T1 trả lại cho Công ty cổ phần Sawad T tổng số tiền 16.735.650 đồng (mười sáu triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm năm mươi đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của đại diện Công ty cổ phần Sawad T cho đến khi thi hành án xong khoản tiền, thì hàng tháng chị Nguyễn Thanh T1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Công ty cổ phần Sawad T có nghĩa vụ trả lại cho chị T1 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 69F1-217.80.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Nguyễn Thanh T1 phải chịu 836.782 đồng (tám trăm ba mươi sáu nghìn bảy trăm tám mươi hai đồng).

- Công ty cổ phần Sawad T không phải chịu. Hoàn trả lại cho Công ty số tiền 1.168.000 đồng (một triệu một trăm sáu mươi tám nghìn đồng) đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tiền số 0001430 ngày 21/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn